TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN YÊN BÌNH	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
TỈNH YÊN BÁI	

Bản án số: 06/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 16 /01/2018

V/v ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH - TỈNH YÊN BÁI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Thái;

Bà Nguyễn Thị Tuyết.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đinh Thị Kim Thao - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 193/2017/TLST - HNGĐ ngày 02/10/2017 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2017/QĐST – HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2017, Thông báo mở lại phiên tòa số 01/TB- TA ngày 04 tháng 01 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Th T, sinh năm 1966, có mặt;

Bị đơn: Ông Cao Văn T, sinh năm 1967, vắng mặt;

Các đương sự đều trú tại thôn 12, làng Đ, xã Đ, huyện YB, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 02/10/2017 và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn là bà Nguyễn Th T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi kết hôn với ông Cao Văn T trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện YB, tỉnh Yên Bái năm 1987. Tổ chức đám cưới xong chúng tôi về chung sống cùng bố mẹ chồng ở thôn Thôn 12, làng Đ, xã Đ, huyện YB, tỉnh Yên Bái, xã Đại Đồng được khoảng

3 năm thì ra ở riêng cùng thôn. Chúng tôi chung sống đến năm 1997 thì ông Cao Văn T thường hay uống rượu, đánh vợ con, làm mất trật tự trị an xóm làng; chính quyền địa phương, công an xã, tổ hòa giải thôn đã nhiều lần đến hòa giải, khuyên bảo nhưng ông Tuyên không sửa đổi. Khoảng cách đây hơn 10 năm ông Tuyên bị đưa đi cơ sở giáo dục bắt buộc 2 năm.

Sau khi đi cơ sở giáo dục bắt buộc về thì ông Cao Văn T không thay đổi, vẫn thường xuyên uống rượu và đánh tôi. Công an xã và chính quyền địa phương đã hòa giải nhiều lần nhưng không được. Do không chịu được nên ngày 24 tháng 9 năm 2017, tôi đã thuê nhà đi ở chỗ khác, cách nhà cũ khoảng 0,5 km. Kể từ khi sống ly thân không ai còn quan tâm đến ai nữa. Đến nay tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống với ông Cao Văn T được nữa. Đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn ông Cao Văn T.

Về con chung: Tôi và ông Cao Văn T có 3 con chung đều đã trưởng thành (cháu nhỏ nhất sinh năm 1992), Tôi không đề nghị giải quyết về con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Cao Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa:

Bà Nguyễn Th T vẫn giữ yêu cầu ly hôn.

Kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, các thành viên khác trong HĐXX và nguyên đơn trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Kiểm sát viên đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Th T về việc ly hôn, tuyên án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào ý kiến của đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Ông Cao Văn T đã nhận được Thông báo thụ lý vụ án và 2 lần nhận được thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận không khai chứng cứ và hòa giải nhưng vắng mặt không có lý do, vì vậy Tòa án không tiến hành hòa giải được thuộc trường hợp theo khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự; ông Cao Văn T được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do, do đó Tòa án xét xử vắng mặt ông Tuyên là đúng quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]Xét yêu cầu của bà Nguyễn Th T:

Bà Nguyễn Th T và ông Cao Văn T có đăng ký kết hôn trên tinh thần tự nguyện của đôi bên nên quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Th T và ông Cao Văn T là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã phân tích, động viên bà Nguyễn Th T đoàn tụ gia đình với ông Cao Văn T nhưng bà Nguyễn Th T vẫn kiên quyết xin ly hôn vì xác định tình cảm vợ chồng không còn và thực tế đã sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa bà Nguyễn Th T và ông Cao Văn T đã trầm trọng, cuộc sống chung không có. Do đó yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Th T là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Th T không yêu cầu nên không xét.

[3] Về án phí: Bà Nguyễn Th T phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

[4] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Th T được ly hôn ông Cao Văn T.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Th T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Nguyễn Th T đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/05216 ngày 02/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Bà Nguyễn Th T đã nộp đủ án phí.

Án xử sơ thẩm công khai, bà Nguyễn Th T có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Cao Văn T vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Nơi nhận:
- *Tòa án tỉnh*
- *Các đương sự*
- *UBND xã Đ*
- *VKS huyện YB*
- *Chi cục THADS huyệnYB*
- *Lưu HS, TA.*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Đỗ Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

N<u>ơi nhận</u>:
- *Tòa án tỉnh*
- *Các đương sự*
- *UBND xã Đại Đồng*
- *VKS huyện YB*
- *Chi cục THADS huyệnYB*
- *Lưu HS, TA.*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thanh